SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3671 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03671.26	**Trang: 1/2**

VLAT 1.0064 ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ	:	Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu	:	**Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu	:	1000+200ml
Ngày nhận mẫu	:	04/11/2026
Ngày trả kết quả	:	16/11/2026
Địa điểm lấy mẫu	:	Giếng số 7
Người lấy mẫu	:	Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu	:	Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
P. TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC

TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG KHNV

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03671.26	Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,56 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,47 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,49	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	0,00112 mg/l	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,90 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,07 mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.